

Số: /NQ-HĐND

Hữu Lũng, ngày tháng 5 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 xã Hữu Lũng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HỮU LŨNG**  
**KHOÁ II, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Xét Tờ trình số 39 /TTr-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân xã thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 xã Hữu Lũng và quyết nghị một số vấn đề chủ yếu sau:

**1. Về mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030**

**1.1. Mục tiêu tổng quát**

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tập trung đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và kinh tế tư nhân; đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông kết nối, hạ tầng khu, cụm công nghiệp, đô thị; tái cơ cấu nông, lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển kinh tế cửa khẩu năng động, hiện đại; đẩy mạnh phát triển văn hóa, xã hội, phát triển du lịch xanh gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo đảm biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, tạo đà phát triển nhanh và bền vững, xây dựng xã Hữu Lũng trở thành cực tăng trưởng phía nam của tỉnh Lạng Sơn. Phát triển lợi thế tự nhiên thu hút các nhà đầu tư vào sản xuất nông, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

**1.2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

**a) Chỉ tiêu kinh tế**

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân từ 10 - 11%.
- Tổng sản phẩm trên địa bàn đến năm 2030 đạt khoảng 6.195 tỷ đồng
- Cơ cấu tổng sản phẩm trên địa bàn đến năm 2030: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản 5-7%; khu vực công nghiệp - xây dựng 54-56%; khu vực dịch vụ 38-39%.
- Thu nội địa tăng bình quân hằng năm từ 15% trở lên.

- Lượng khách du lịch đến năm 2030 đạt khoảng 1 triệu người; Tổng thu từ khách du lịch đạt từ 300 tỷ đồng.

- Đến năm 2030, số doanh nghiệp thành lập mới: trên 75 doanh nghiệp.

- Đến năm 2030, số HTX thành lập mới: 3 HTX trở lên.

- Có từ 03 sản phẩm mới trở lên được công nhận đạt tiêu chuẩn sản phẩm OCOP.

#### *b) Chỉ tiêu xã hội*

- Đến năm 2030 dân số đạt khoảng 40 nghìn người.

- Đến năm 2030, tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi.

- Đến năm 2030, số lao động có việc làm đạt khoảng 16,890 nghìn người.

- Đến năm 2030, lao động có việc làm: Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản 31-32%; công nghiệp và xây dựng 29-30%; dịch vụ 39-40%.

- Đến năm 2030, tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt > 85% ; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ > 40%.

- Đến năm 2030: Duy trì xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã là 100% ; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 98% dân số.

- Đến năm 2030, tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 100%.

- Đến năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo.

- Đến năm 2030, thu nhập bình quân đầu người 01 tháng đạt khoảng 6,3 triệu đồng (tăng >50% so với năm 2025).

- Đến năm 2030, tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn khoảng 100%.

- Đến năm 2030, tỷ lệ đường xã được rải nhựa hoặc bê tông đạt 100% (theo phân loại đường đến hết năm 2024)

- Tỷ lệ đường trục thôn được cứng hóa đạt 100%;

- Tỷ lệ thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn 100%; Tỷ lệ thôn đạt thôn văn hóa từ 90% trở lên;

- Thu hút đầu tư xây dựng mới đến năm 2030 là 200 căn nhà ở xã hội trở lên

- Kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông hằng năm cả 3 tiêu chí >5%; giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội hằng năm  $\geq$  5%.

#### *c) Các chỉ tiêu về Môi trường*

- Trồng rừng mới hằng năm khoảng 42ha, Đến năm 2030, tỷ lệ che phủ rừng duy trì mức 24%.

- Duy trì 100% tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý.

- Đến năm 2030, tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở khu dân cư nông thôn được thu gom và xử lý đạt trên 90%;

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu giai đoạn 2026 – 2030**

**1. Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, hình thành cơ cấu kinh tế hợp lý giữa các ngành lĩnh vực, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của xã**

***1.1. Phát triển nông nghiệp và quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu***

- Tập trung triển khai có hiệu quả, đồng bộ tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, có sức cạnh tranh cao, phát huy lợi thế của xã; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, xây dựng nhãn hiệu và quảng bá sản phẩm. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sản phẩm phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường; phát triển nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại, tập trung bảo đảm an toàn sinh học, gắn với các cơ sở giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp, hỗ trợ xây dựng các chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm OCOP đối với rượu Mỏ Heo, nem nướng.

- Tiếp tục hướng dẫn rà soát thống kê các cơ sở thuộc diện cấp giấy an toàn thực phẩm, tổ chức thực hiện ký cam kết an toàn thực phẩm và tăng cường giám sát, kiểm tra. Duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới, tiếp tục huy động mọi nguồn lực, đặc biệt quy hoạch khu dân cư để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các loại tài nguyên, nhất là tài nguyên đất, khoáng sản, rừng và tài nguyên nước. Hoàn thành việc xây dựng quy hoạch sử dụng đất cấp xã đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp xã (2026 - 2030); phấn đấu thực hiện hoàn thành cấp giấy chứng nhận đạt trên 905% số thửa đất cần cấp giấy chứng nhận lần đầu chưa được cấp giấy chứng nhận.

Chú trọng công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; nâng cao chất lượng giám sát môi trường, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường cho các dự án đầu tư; nâng cao chất lượng, ngăn ngừa suy giảm môi trường khu đông dân cư ở nông thôn. Chủ động ứng phó thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu mức độ thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra.

***1.2. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, an toàn, hiện đại.***

Phối hợp với chủ đầu tư, các cơ quan liên quan tập trung thực hiện giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, khu tái định cư, dân cư xã Hồ Sơn và xã

Hoà Thăng, cụm công nghiệp Hồ Sơn 1, khu đô thị mới Hữu Lũng; khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước để đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

Tập trung phối hợp các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng thiết yếu tại các khu, cụm công nghiệp, hoàn thành đấu nối các tuyến quốc lộ vào các khu, cụm công nghiệp; phối hợp chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư các nhà máy cung cấp nước sạch phục vụ đời sống của nhân dân và hoạt động của các khu, cụm công nghiệp.

### ***1.3. Tiếp tục quan tâm phát triển thương mại, dịch vụ***

Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng; phát triển hệ thống mạng lưới các chợ đầu mối tại các khu vực dân cư, khu, cụm công nghiệp; phát triển các hoạt động thương mại điện tử.

Quy hoạch, thu hút đầu tư hình thành các khu vực thương mại, dịch vụ hậu cần kỹ thuật, các dịch vụ phụ trợ phục vụ trực tiếp cho hoạt động công nghiệp đảm bảo chuỗi sản xuất, lưu thông, tiêu thụ được vận hành thông suốt như: các khu kho bãi, hạ tầng giao thông kết nối, trạm trung chuyển hàng hóa, các cơ sở cung ứng nguyên liệu, vật tư, dịch vụ sửa chữa, bảo trì máy móc thiết bị, khu nhà ở công nhân và các dịch vụ xã hội thiết yếu khác. Tập trung nâng cấp và phát triển nhóm sản phẩm du lịch như: Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; du lịch tâm linh.

- Ưu tiên nguồn lực lập các quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng theo quy định, có tầm nhìn, bảo đảm phát huy được tiềm năng, thế mạnh của xã để phát triển kinh tế-xã hội nhanh, bền vững. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý quy hoạch. Chú trọng công tác quy hoạch đầu tư, quản lý các nghĩa trang, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường, các thiết chế văn hóa, khu vui chơi, sinh hoạt tập trung.

### ***1.4. Tăng cường quản lý, điều hành thu, chi ngân sách trên địa bàn***

Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp về quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã, các giải pháp huy động tối đa nguồn thu, chủ động xử lý các tác động đến nguồn thu. Mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, nguồn thu còn tiềm năng, phấn đấu đạt và vượt dự toán thu tỉnh giao hằng năm, tốc độ thu nội địa bình quân hằng năm tăng 15%.

Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính từ đất đai, sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất là tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn để bố trí, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật.

Nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, gắn với các mục tiêu về tái cơ cấu nền kinh tế, phát triển bền vững. Quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách nhà nước gắn với sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập để tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển.

**1.5. Phối hợp chủ đầu tư, các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các công trình, các dự án hoàn thành trong nhiệm kỳ**

- Thu hút đầu tư các dự án xây dựng nhà ở xã hội, phấn đấu đến năm 2030 trên địa bàn xã có 200 căn nhà ở xã hội trở lên.

- Phối hợp chủ đầu tư đưa dự án Nhà máy nước Lawaco đi vào hoạt động.

- Phối hợp chủ đầu tư, các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, hoàn thành dự án Khu dân cư mới Bắc Hữu Lũng và Khu dân cư mới xã Sơn Hà.

**2. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; thực hiện giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân**

**2.1. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; xây dựng nhân lực có trình độ, chuyên môn, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về quốc gia về giáo dục, đào tạo giai đoạn 2026 - 2030.

- Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh truyền thông giáo dục, tăng cường giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, giáo dục văn hóa địa phương, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống; đẩy mạnh công tác tuyên truyền xã hội hóa giáo dục.

- Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực, kỹ năng số và ngoại ngữ cho học sinh; quan tâm xây dựng hệ thống trường học thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong quản lý và dạy học; kết nối cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo với hệ thống chuyển đổi số quốc gia.

- Duy trì kết quả và nâng chuẩn chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3; triển khai lộ trình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non; đến năm 2030, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Duy trì trường chuẩn quốc gia đã được công nhận. Phấn đấu xây dựng 01 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Tập trung xây dựng, chuẩn hóa trình độ, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý các cấp; thu hút người tài, chú trọng bồi dưỡng năng lực số, ngoại ngữ, phương pháp sư phạm hiện đại, đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục đảm bảo hợp lý, hiệu quả. Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học.

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; công tác khuyến học, khuyến tài; gắn giáo dục chính quy với giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường công tác giáo dục hướng nghiệp gắn với đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Chú trọng đào tạo, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## **2.2. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 của Bộ Chính trị “Về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”.

- củng cố, hoàn thiện hệ thống y tế xã. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân. Tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia Bảo hiểm y tế, tiến tới toàn dân tham gia Bảo hiểm y tế vào năm 2030.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác Dân số, gia đình và trẻ em, làm tốt công tác truyền thông Dân số, Kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, phòng, chống suy dinh dưỡng, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm, không để vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra.

- Nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ y, bác sĩ, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của Nhân dân.

- Chủ động thực hiện tốt các chương trình y tế dự phòng, kiểm soát dịch bệnh, nâng cao sức khỏe cộng đồng.

- Thúc đẩy chuyển đổi số y tế, triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử; kết nối cơ sở dữ liệu y tế với các ngành liên quan; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ số trong chẩn đoán, điều trị và quản lý y tế.

## **2.3. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, thể thao và truyền thông, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân**

- Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026 - 2035; chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 gắn phát triển văn hóa, thể thao, truyền thông với nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, du lịch, tạo môi trường sống văn minh, an toàn, hạnh phúc.

- Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Phần đầu hàng năm 95% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa; 95% Khu dân cư đạt văn hóa, cơ quan đạt cơ quan văn hóa. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, Nhân dân về việc xây dựng, duy trì, thực hiện hương ước, quy ước.

- Chú trọng bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng văn hóa và con người xã Hữu Lũng phát triển toàn diện; gìn giữ, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, truyền thống lịch sử gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt công tác quản lý di tích. Thường xuyên củng cố, kiện

toàn ban quản lý di tích, bộ phận thường trực các đình, đền trên địa bàn. Tổ chức tốt các lễ hội truyền thống như Lễ hội chợ Mẹt, Lễ hội Đình bơi.

- Tiếp tục tuyên truyền, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc. Quan tâm đầu tư, nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Phát triển, lan tỏa phong trào thể dục - thể thao quần chúng tại các thôn.

- Đa dạng hoá và nâng cao hiệu quả các hoạt động thông tin, truyền thông tại cơ sở; mở rộng ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong xây dựng, truyền tải nội dung; phát triển hạ tầng viễn thông, Internet tốc độ cao đến các khu vực trên địa bàn; xây dựng công dân số, xã hội số.

#### ***2.4. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo, dân tộc, tôn giáo***

- Tập trung giải quyết việc làm cho người lao động nông thôn; chú trọng đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường, khuyến khích khởi nghiệp và phát triển kinh tế hộ gia đình; phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội đối với người có công, quan tâm đời sống người nghèo, người gặp khó khăn, thu nhập thấp, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 gắn với triển khai có hiệu quả các mô hình sinh kế bền vững, hỗ trợ sản xuất, đa dạng hóa thu nhập, giảm nghèo đa chiều.

- Thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, tạo môi trường thuận lợi để thực hiện toàn diện quyền trẻ em. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, phát huy tinh thần đoàn kết, giúp đồng bào dân tộc thiểu số từng bước vươn lên, thu hẹp khoảng cách phát triển so với các vùng khác.

### **3. Ưu tiên phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực giống cây trồng, vật nuôi, áp dụng quy trình canh tác hiệu quả, bảo quản và công nghệ sơ chế, chế biến nông, lâm sản và xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, truy xuất nguồn gốc nhằm nâng cao giá trị sản phẩm chủ lực của địa phương.

- Khuyến khích hộ dân, tổ hợp tác, hợp tác xã sử dụng nền tảng số, sàn

thương mại điện tử, công cụ giám sát số để từng bước nâng cao năng suất, quản lý chi phí sản xuất và tiếp cận thị trường trực tuyến.

- Tập trung phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số gắn với cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị địa phương. Quan tâm bố trí ngân sách xã cho ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao năng lực số cho cán bộ và người dân. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong cung cấp dịch vụ công, sản xuất nông nghiệp, thương mại và đời sống dân sinh.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho người dân.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, tư vấn khởi sự kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, chú trọng lực lượng thanh niên, phụ nữ và nông dân.

#### **4. Tăng cường công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tiêu cực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ**

4.1. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các kết luận thanh tra, kiểm toán. Phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, đối thoại với công dân; giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để kéo dài, vượt cấp, phát sinh “điểm nóng” về khiếu nại, tố cáo. Thực hiện đồng bộ, thực chất, hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4.2. Chú trọng công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ... Tiếp tục tăng cường quản lý thị trường nội địa gắn với công tác tuyên truyền đảm bảo nguồn cung hàng hóa, chất lượng sản phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm phục vụ tốt nhất nhu cầu của Nhân dân; tạo môi trường lành mạnh, bình đẳng, thuận lợi trong hoạt động của doanh nghiệp, các tổ chức, tập thể và cá nhân sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu qua địa bàn.

#### **5. Tăng cường quốc phòng, an ninh, mở rộng đối ngoại; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển**

##### **5.1. Làm tốt công tác quốc phòng quân sự địa phương**

Tiếp tục quán triệt và thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch Quốc phòng quân sự địa phương, thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với an ninh nhân dân, nâng cao cảnh giác chống mọi âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Thực hiện tốt công tác giáo dục kiến thức quốc phòng cho cán bộ và nhân dân. Tập trung vận động, tuyên truyền và có biện pháp tích cực trong việc khám tuyển gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ

tiêu giao quân. Thực hiện tốt công tác huấn luyện dân quân, tăng cường lực lượng sẵn sàng chiến đấu và phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; thực hiện các cuộc diễn tập phòng thủ đảm bảo an toàn cho người và vũ khí trang bị; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

## **5.2. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội**

- Tiếp tục quán triệt thực hiện các quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự.

- Kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp ngay tại cơ sở, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự. Tăng cường công tác nắm tình hình, bảo đảm an ninh trật tự trên các lĩnh vực: dân tộc, tôn giáo, giải quyết tranh chấp khiếu kiện; thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, các mục tiêu, sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn....

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, ma túy, kinh tế, môi trường, chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ANTT; tăng cường quản lý cư trú, các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo; công tác phòng cháy chữa cháy; phòng chống thiên tai và cứu nạn cứu hộ; quản lý người chấp hành xong án phạt tù gắn với công tác giáo dục, tái hòa nhập cộng đồng.

## **6. Thực hiện tốt công tác tư pháp, đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao năng lực điều hành và hiệu quả tổ chức thực hiện của các cấp chính quyền**

6.1. Công tác tư pháp: Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; đổi mới tư duy xây dựng, triển khai văn bản quy phạm pháp luật theo hướng “vừa quản lý chặt chẽ, vừa kiến tạo phát triển”, đề cao phương pháp “quản lý theo kết quả”, chuyển mạnh từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát. Cụ thể hóa Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân. Tập trung nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Thực hiện tốt công tác hòa giải, kịp thời giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, góp phần giảm thiểu số lượng đơn thư khiếu nại vượt cấp. Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; tập trung giải quyết các vụ việc, đơn thư khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp gây bức xúc trong xã hội; bảo đảm phát huy dân chủ gắn liền với giữ vững kỷ luật, kỷ cương. Thực hiện tốt việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân để giải quyết các nguyện

vọng chính đáng của người dân.

6.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện các giải pháp đồng bộ cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao các chỉ số: Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp xã (DDCI). Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử. Nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công. Thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; phấn đấu tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

6.3. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Tiếp tục triển khai thực hiện sắp xếp, tinh giản biên chế, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh-gọn-mạnh-hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ, nhất là đối với người đứng đầu chính quyền, các cơ quan, đơn vị. Đổi mới cơ chế, chính sách, quản lý chặt chẽ nguồn lực tài chính, tài sản công tránh gây thất thoát, lãng phí; đẩy mạnh xã hội hóa nguồn kinh phí và thực hiện cơ chế tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tiếp tục thực hiện chuyển một số đơn vị sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp.

Tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, định hướng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trong chỉ đạo, điều hành cần ưu tiên nguồn lực, tập trung giải quyết hiệu quả, bảo đảm tiến độ đối với các vấn đề trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa; chú trọng tính liên kết và phát triển bền vững, hài hòa. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi công vụ, tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức về trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ, nhất là đối với người đứng đầu chính quyền, các cơ quan, đơn vị. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, phòng chống, ngăn chặn các hành vi sách nhiễu người dân, doanh nghiệp. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các phòng, ban, ngành xã để tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng; quản lý đầu tư xây dựng, quản lý quy hoạch... Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, tạo động lực để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội. Phối hợp tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2030.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Hữu Lũng khóa II, kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 28 tháng 5 năm 2026./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã ;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, tổ chức CT- XH xã ;
- Trang thông tin điện tử xã
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

**CHỦ TỊCH**

**Dương Thị Hạnh**